

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Bản án số: 175/2019/HS-ST
Ngày 25-11-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hiền

Ông Thái Khắc Thân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Liên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 178/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Thòng Coóc Nh, sinh năm 1988 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi cư trú: ấp X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Thòng Mênh Sênh; Mẹ: Lầy Lộc Múi.

Tiền án (01): Bản án số 97/2018/HSST ngày 28-6-2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ) xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 14-12-2018 chấp hành xong hình phạt.

Nhân thân: Tại Quyết định số 435/QĐ-TA ngày 09-12-2015 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở bắt buộc với thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt: 23-9-2019 (có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Anh Thòng Coóc Ch, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: ấp X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Văn Kh, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố X, phường Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 19-8-2019, Thông Coóc Nh ngủ dậy và thấy trong sân nhà mình ở ấp X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có một chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu VINAXUKI của em trai là Thông Coóc Ch, trên thùng xe có một bánh xe dự phòng nên nảy sinh ý định lấy trộm bánh xe tiền mua ma túy sử dụng. Sau đó, Nh đã lén lút lấy bánh xe trên đến bán cho anh Lê Văn Kh là chủ garage “Vá vỏ xe Kh” ở khu phố ấp X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được 500.000 đồng. Khi thấy mất tài sản, anh Ch nghi Nh là người lấy trộm nên đã đến cơ quan Công an trình báo.

** Tại bản Kết luận định giá tài sản số 171/KL-HĐĐG-TTHS ngày 30-9-2019 của Hội đồng định giá tài sản đã xác định:*

“01 (một) bánh xe ô tô (ô tô tải loại 1,5 tấn nhãn hiệu VINAXUKI) đã qua sử dụng có ký hiệu 6.00-14LT, mua cũ vào tháng 6-2019 tính đến ngày 19-8-2019 đã qua sử dụng, còn lại khoảng 97% có giá trị 1.455.000 đồng”.

Quá trình điều tra xác định ông Kh không biết bánh xe mà Nh mang đến bán là tài sản do trộm cắp mà có nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự.

** Cáo trạng số 184/CT-VKS ngày 08-11-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ truy tố Thông Coóc Nh về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.*

** Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên:*

Giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với Thông Coóc Nh đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Thông Coóc Nh từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Ch không yêu cầu nên không giải quyết; anh Kh yêu cầu bị cáo bồi thường lại số tiền 500.000 đồng và đã được bị cáo đồng ý nên đề nghị ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Đối với tài sản bị chiếm đoạt đã được trả cho bị hại nên đã giải quyết xong.

** Lời khai của bị cáo tại phiên tòa:* Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo

không có ý kiến tranh luận mà chỉ đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Nhận thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của bị hại về tài sản bị chiếm đoạt. Từ đó đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 19-8-2019, tại ấp X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm của Anh Thông Coóc Ch một bánh xe ô tô tải (ký hiệu 6.00-14LT) trị giá 1.455.000 đồng.

Xét, tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá dưới 2.000.000 đồng nhưng trước đó bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục vi phạm. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của Thông Coóc Nh đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo là công dân đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải thông qua lao động chân chính nên bị cáo đã có hành vi lấy trộm tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt tù thật nghiêm khắc để nhằm răn đe, giáo dục đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[5] Tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả cho bị hại nên chưa gây thiệt hại. Do đó, bị cáo được áp dụng các điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Trách nhiệm dân sự:*

Anh Thông Coóc Ch không yêu cầu nên không giải quyết.

Anh Lê Văn Kh yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 500.000 đồng và tại phiên tòa đã được bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

[7] *Xử lý vật chứng:*

Đối với tài sản bị chiếm đoạt đã được trả lại cho bị hại nên đã giải quyết xong.

[8] *Án phí:*

Thông Coóc Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Thông Coóc Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Thông Coóc Nh 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-9-2019.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 585 Bộ luật Dân sự

Ghi nhận sự tự nguyện của Thông Coóc Nh về việc bồi thường cho anh Lê Văn Kh số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày những người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong các khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Án phí: Thông Coóc Nh phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25-11-2019), bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV06)
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Minh Nghĩa